TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 07-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chúc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Thanh Trí

2. Bà Trần Thị Kim Thắm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

- Huỳnh Thị V, Tên gọi khác: Không có, sinh năm: 1983, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp TMA, xã TPT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1927 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938. Bị cáo có chồng tên Lê Thanh L, sinh năm 1979; có hai người con sinh năm 2008 và 2012; tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Tốt. Bị cáo đang tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Võ Út H, địa chỉ: Ấp KA, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

Trần Văn N, Đỗ Ngọc P, địa chỉ: Ấp MC, xã MĐ, huyện CP, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

Lê Thanh L, địa chỉ: Ấp TMA, xã TPT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Huỳnh Thị V có mở tiệm bán tạp hóa tại ấp Thạnh Mỹ A, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang từ năm 2013. Đến khoảng tháng 9 năm 2022, do có khách đến hỏi mua thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Jet, Hero, Scott, nên bị cáo V nảy sinh ý định mua thuốc lá điếu nhập lậu về bán lại kiếm lời. V mua thuốc lá điếu nhập lậu của những người bán dạo (không rõ nhân thân, lai lịch) với số lượng từ 50 đến 100 bao mỗi lần. Sau đó bán lại cho những người khách mua lẻ hoặc các chủ quán cà phê. Trong quá trình mua thuốc lá điếu nhập lậu, Huỳnh Thị V biết được đối tượng tên Kem (không xác định được nhân thân, lai lịch), nên vào ngày 11/11/2022, V đặt mua của Kem 1.490 bao thuốc lá điếu nhập lậu, gồm 740 bao nhãn hiệu Jet với giá 20.000 đồng/bao và 750 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero với giá 17.000 đồng/bao. Đến chiều ngày 11/11/2022, Kem điện thoại cho Võ Út H điều khiển xe ôtô chở đến tiệm tạp hóa của V giao cho V số thuốc lá điếu nhập lậu 1.490 bao mà V đã đặt mua trước đó, đồng thời Hậu nhận số tiền 27.550.000đồng từ V về giao lại cho Kem. Sau đó, V đem số thuốc lá này bán lại cho người đi đường với giá 21.000 đồng/bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, 18.000 đồng/bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero để kiếm lời.

Khoảng 11 giờ ngày 22/11/2022, Huỳnh Thị V tiếp tục điện thoại cho Kem đặt mua thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 1.490 bao, gồm 740 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 750 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, Kem đồng ý và hẹn khi nào có thuốc lá điếu nhập lậu sẽ giao cho V. Khoảng 08 giờ ngày 23/11/2022, Võ Út H đang ở huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An thì có điện thoại cho đối tượng tên Kem hỏi Kem có mua thuốc lá thì sẵn lấy bán cho khách luôn. Lúc này, Kem kêu Hậu gặp đối tượng tên Mức (chưa xác định được nhân thân) để mua thuốc lá điếu nhập lậu với số lượng 1.490 bao, gồm: 740 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 750 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, sau đó đem bán lại cho V. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, Hậu điều khiển xe ôtô đến tiệm tạp hóa của V, Hậu giao 1.490 bao thuốc lá điếu nhập lậu đã mua cho V, khi V đã nhận xong 05 bao nylon bên trong có thuốc lá điếu nhập lậu nhưng chưa kịp trả tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang tạm giữ.

Quá trình bắt quả tang, lực lượng Công an đã tạm giữ của Võ Út H: Một xe ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29, nhãn hiệu TOYOTA VIOS, màu trắng, số máy 1NZY949689, số khung 9135E9513391; 05 bịch nylon màu trắng bên trong

có 1.240 bao thuốc lá điếu nhập lậu gồm: 02 bịch nylon chứa 500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero, 02 bịch nylon chứa 500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, 01 bịch nylon có 240 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Jet, 01 bao nylon có chữ Đạm Cà Mau chứa 250 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Hero bên trong.

Ngoài ra, bị cáo V tự nguyện vào tiệm tạp hóa lấy ra giao nộp cho lực lượng Công an 1.565 bao thuốc lá điệu nhập lậu đã mua trước đó, gồm 506 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott, 800 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 259 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

Quá trình điều tra, bị cáo V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS-HCTA ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo Huỳnh Thị V về tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Huỳnh Thị V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Võ Út H, Trần Văn N, Đỗ Ngọc P vắng mặt. Theo hồ sơ thể hiện, ông Ngọc là chủ sở hữu xe ô tô ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29, nhãn hiệu TOYOTA VIOS, màu trắng là xe mà Hậu dùng để chở thuốc lá giao cho bị cáo V có yêu cầu xin được nhận lại xe do khi cho Hậu thuê xe không biết Hậu dùng xe để chở thuốc lá điếu nhập lậu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo V. Sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị V phạm tội "Buôn bán hàng cấm", đề nghị áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 35 của Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị V từ 1.000.000.000đồng (Một tỷ) đến 1.100.000.000đồng (Một tỷ một trăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho Trần Văn N 01 (một) xe ôtô, nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu trắng, biển kiểm soát 51A-761.29, một giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29, một giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 3.055 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gồm 1540 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 1009 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, 506 nhãn hiệu Scott; 01 bao nylon màu trắng, 10 bịch nylon màu trắng, 02 bịch

nylon màu đen, 01 bao nylon màu trắng có ghi chữ ĐẠM CÀ MAU đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Số tiền Việt Nam 1.000.000đồng (Một triệu đồng) là tiền bị cáo V thu lợi bất chính từ việc mua bán thuốc lá điếu nhập lậu và bị cáo V tự nguyện giao nộp.

- Một điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, Model 2201117TG của Võ Út H.

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1203 đã qua sử dụng của Võ Út H.

- Một điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1114 của Huỳnh Thị V.

Bị cáo Huỳnh Thị V nói lời nói sau cùng: Xin được áp dụng hình phạt tiền để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình và các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A và việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Văn N, Đỗ Ngọc P vắng mặt có yêu cầu xét xử vắng mặt, Võ Út H vắng mặt không rõ lý do dù đã được triệu tập hợp lệ hai lần nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, chứng minh được như sau:

Bị cáo V là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc buôn bán thuốc lá điều ngoại nhập là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Số lượng bao thuốc lá mà bị cáo buôn bán bị thu giữ là 3.055 bao. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý việc

sản xuất, buôn bán hàng hóa trong phạm vi lãnh thổ nước ta được pháp luật hình sự bảo vệ.

Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có cha là người có công với cách mạng, bị cáo tự nguyện giao nộp tiền thu lợi bất chính, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi 2017.

Bị cáo V có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Bị cáo có giao nộp 03 sổ tiết kiệm với số tiền tiết kiệm 600.000.000đồng và bản sao chụp một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lê Thanh L là chồng của bị cáo để chứng minh khả năng tài chính. Đồng thời, từ khi thực hiện hành vi phạm tội đến nay bị cáo không vi phạm pháp luật. Bị cáo có đơn xin được áp dụng hình phạt chính là phạt tiền để bị cáo có thời gian chăm lo cho các con.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và có khả năng tài chính thi hành hình phạt tiền nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những cơ sở trên, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mức độ thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn, hối cải, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án mà có mức hình phạt thích hợp, đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nhưng vẫn thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Võ Út H đã có hành vi vận chuyển hàng cấm nhưng số lượng bao thuốc lá điếu nhập lậu mà Hậu vận chuyển chưa đủ yếu tố cấu thành tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A chuyển hồ sơ sang Công an huyện Châu Thành A xử lý vi phạm hành chính đối với Hậu là phù hợp.

Đối với ông Lê Thanh L là chồng của bị cáo V, không biết bị cáo V mua bán hàng cấm nên không đặt ra xem xét xử lý trách nhiệm.

Đối với ông Trần Văn N và bà Đỗ Ngọc P cho Hậu thuê xe ô tô để chở khách, việc Hậu dùng xe chở thuốc lá điếu nhập lậu ông Ngọc, bà Phượng không biết nên không đặt ra xem xét xử lý trách nhiệm của hai người này.

Đối với đối tượng tên Kem chưa làm rõ được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở xem xét xử lý.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA VIOS màu trắng, biển kiểm soát 51A-761.29, một giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29, một giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô, biển kiểm soát 51A-761.29 là của ông Trần Văn N cho Võ Út H thuê chở khách, ông Ngọc và vợ là bà Phượng không biết Hậu dùng xe chở thuốc lá lậu không nên trả lại cho ông Ngọc.

- Đối với số tiền Việt Nam 1.000.000đồng (Một triệu đồng) là tiền bị cáo V thu lợi bất chính từ việc mua bán thuốc lá điếu nhập lậu và bị cáo V tự nguyện giao nộp nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, Model 2201117TG; điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1203 đã qua sử dụng của Võ Út H và điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, Model TA-1114 của Huỳnh Thị V, đây là các điện thoại Hậu và V dùng để gọi điện trao đổi mua bán thuốc lá điếu nhập lậu nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 3.055 bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gồm 1.540 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet, 1.009 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, 506 nhãn hiệu Scott là hành hóa bị cấm lưu hành; 01 bao nylon màu trắng, 10 bịch nylon màu trắng, 02 bịch nylon màu đen, 01 bao nylon màu trắng có ghi chữ ĐẠM CÀ MAU đã qua sử dụng không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[2.5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 190 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thị V phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng).

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị V 01 (một) sổ tiết kiệm số CV 387941 tên chủ sở hữu là Huỳnh Thị V do Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín phát hành ngày 25 tháng 4 năm 2023, số tiền 350.000.000đồng (Ba trăm năm

mươi triệu đồng); 01 (một) sổ tiết kiệm số CV 388506 tên chủ sở hữu là Huỳnh Thị V do Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín phát hành ngày 23 tháng 5 năm 2023, số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng); 01 (một) sổ tiết kiệm số CV 388516 tên chủ sở hữu là Huỳnh Thị V do Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín phát hành ngày 26 tháng 5 năm 2023, số tiền 200.000.000đồng (Hai trăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh Model 2201117TG; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model TA-1114; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, Model TA-1203 đã qua sử dụng; số tiền Việt Nam 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 3055 (ba ngàn không trăm năm mươi lăm) bao thuốc lá điếu nhập lậu, trong đó gồm 1.540 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 1009 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 506 bao thuốc lá nhãn hiệu Scott; 01 (một) bao nilon màu trắng, 10 (mười) bịt nilon màu trắng, 02 (hai) bịt nilon màu đen, 01 (một) bao nilon màu trắng có ghi chữ ĐẠM CÀ CAU đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Trần Văn N 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu trắng, biển kiểm soát 51A-761.29; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 51A-761.29; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển kiểm soát 51A-761.29.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Huỳnh Thị V phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thị V có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Lê Thanh L có quyền kháng cáo đối với phần nội dung bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông trong thời hạn 15 ngày để từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Văn N, Đỗ Ngọc P, Võ Út H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Châu Thành A;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Chúc Linh